

Bản án số: 37/2025/HSST
Ngày 17/09/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: **Lý Đức Hiệp**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Nguyễn Công Đại**
2. Bà: **Vàng Thị Thu**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà: **Thào Thị Nhung** - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà:
Bà: **Lò Thị Kẻo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2025/HSST, ngày 28 tháng 08 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST-HS ngày 04/09/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lùng Văn Đ**

Sinh năm: 2003, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Mẩn, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Thái;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lùng Văn V (sinh năm 1977) và con bà: Lò Thị X (sinh năm 1978).

Hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Mẩn, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu).

Gia đình bị cáo có 02 chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Vợ, con: Chưa có

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HS - ST, ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1, 5 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lùng Văn Đ 02 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/12/2024. Tính đến ngày phạm tội lần này, bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/06/2025, đến ngày 16/06/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Mường Tè thuộc trại giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Ông: Bạch Quốc M - Sinh năm: 1981
Trú tại: Thôn 2, xã Bum Tờ, tỉnh Lai Châu.
(Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 13/6/2025, Công an thị trấn Mường Tè (nay là Công an xã Bum Tờ) nhận đơn trình báo của anh Bạch Quốc M (sinh năm 1981, trú khu phố 2, thị trấn Mường Tè, nay là xã Bum Tờ) về việc: Sáng ngày 07/6/2025, xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ - đen, biển số 25M1-1546 của gia đình anh, để trước cửa hàng Minh Huệ tại khu phố 12, thị trấn Mường Tè, đã bị mất trộm.

Ngay sau khi tiếp nhận, Công an thị trấn Mường Tè tiến hành kiểm tra, xác minh, truy tìm. Khoảng 16 giờ 30 phút 13/6/2025, tổ công tác Công an thị trấn phát hiện Lùng Văn Đ điều khiển chiếc xe có đặc điểm trùng khớp với xe bị mất về khu phố 9. Tổ công tác đến nhà Đ, phát hiện xe dựng trước cửa; Đ khai nhận đã lấy trộm xe. Cơ quan Công an lập biên bản, thu giữ xe và giữ người trong trường hợp khẩn cấp để điều tra theo quy định pháp luật.

Kết quả điều tra xác định:

Tối 05/6/2025, Đ đi bộ từ nhà ở khu phố 9, thị trấn Mường Tè (nay là bản Mẩn, xã Bum Tờ) đến khu phố 11 (nay là bản Nà Ấng) tìm mua ma túy nhưng không được, sau đó ngủ lại tại nhà văn hóa khu phố 11. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 06/6/2025, Đ tiếp tục đi bộ đến khu phố 12 tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 06 giờ cùng ngày, khi đi ngang cửa hàng Minh Huệ, Đ thấy xe mô tô Honda Wave RSX biển số 25M1-1546 của anh M dựng dưới lòng đường, chìa khóa còn cắm trên xe. Quan sát xung quanh không thấy người trông coi, Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. Ngay sau đó, Đ tiến lại, ngồi lên xe, nổ máy và điều khiển xe đi về bản Đầu Nậm Xả, xã Bum Tờ.

Tại bản Đầu Nậm Xả, Đ mua của một người đàn ông dân tộc La Hủ (không rõ lai lịch) một gói Heroine với giá 100.000 đồng và sử dụng hết. Để tránh bị phát hiện hành vi trộm cắp, Đ ở lại bản Đầu Nậm Xả từ ngày 06/6/2025 đến ngày 09/6/2025, rồi điều khiển xe lên xã Mường Tè và tiếp tục ở lại tại đây đến ngày 13/6/2025. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/6/2025, Đ điều khiển xe về nhà tại khu phố 9, thị trấn Mường Tè thì bị Công an thị trấn Mường Tè phát hiện, bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá số 04/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2025 của Hội đồng định giá UBND huyện Mường Tè kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 25M1 -1546, trị giá 2.150.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKSKV4, ngày 28 tháng 08 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Lai Châu đã truy tố bị cáo Lùng Văn Đ ra

trước Tòa án nhân dân Khu vực 4- Lai Châu để xét xử về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản”

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2025 của Hội đồng định giá UBND huyện Mường Tè kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 25M1-1546, trị giá 2.150.000 đồng. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát khẳng định bị cáo Lùng Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 38; Điều 50; khoản 1 điều 173 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS (*tái phạm*) đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS (năm 2015) miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo (*vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*) và đề nghị xử lý vật chứng như sau: Căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 25M1-1546 cho bị hại anh Bạch Quốc M (trú tại: Thôn 2, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu).

Về phía bị cáo tại phiên tòa hôm nay khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về phía bị hại ông Bạch Quốc M có lời khai tại cơ quan điều tra việc bị cáo trộm cắp tài sản là đúng với tài sản đã được thu giữ. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có lý do và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát Khu vực 4- Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ các bản kết luận giám định tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2025 của Hội đồng định giá UBND huyện Mường Tè kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 25M1 -1546, trị giá 2.150.000 đồng. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo Lùng Văn Đ tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, khoảng 06 giờ ngày 06/6/2025, tại khu 12, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là thôn 12, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu), Lùng Văn Đ đã trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 25M1-1546, trị giá 2.150.000 đồng của anh Bạch Quốc M. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lùng Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HS -ST, ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt Lùng Văn Đ 02 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo chấp hành xong hình

phạt tù vào ngày 02/12/2024. Tính đến ngày phạm tội lần này, bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS thuộc trường hợp (*tái phạm*).

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân tại địa phương, coi thường pháp luật. Với tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá 2.150.000 đồng việc đề nghị của VKS áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS việc đề nghị của VKS xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, HĐXX xét thấy phù hợp cần chấp nhận, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 25M1 -1546 cho bị hại anh Bạch Quốc M (trú tại: Thôn 2, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu). Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Lai Châu.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Về phía bị hại có đơn yêu cầu xin lại chiếc xe máy và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: HĐXX xét miễn án phí cho bị cáo (*vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

Trong vụ án này: Về việc Lùng Văn Đ khai sau khi trộm cắp được xe mô tô đã điều khiển xe đến bản Đầu Nậm Xả, mua của một người đàn ông dân tộc La Hủ một gói Heroine với giá 100.000 đồng và sử dụng hết: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch người đàn ông này; ngoài lời khai của Đ không có chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lùng Văn Đ: Ngày 11/8/2025, Công an xã Bum Tở đã ban hành Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo; việc xử lý là đúng quy định pháp luật. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Tuyên bố bị cáo Lùng Văn Đ phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/06/2025.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không có

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 25M1-1546 cho bị hại anh Bạch Quốc M (trú tại: Thôn 2, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bị hại báo cho người bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4- Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu (PC03);
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp